TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **145**/2018/HSST
Ngày 27/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;
2. Bà Lê Thị Yến Nhi.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Tâm, cán bộ Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2018/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Đức H, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1981 tại Thái Bình; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Số CMND: 151381863; Thường trú: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Vĩnh T, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; vợ: Lê Thị Kim N, sinh năm 1983; con: Phạm Tấn P, sinh năm 2016; 01 tiền án: Ngày 28/6/2010, bị Công an huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương bắt giữ về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm tù giam tại Bản án số 07/2011/HSST ngày 05/01/2011. Đến ngày 28/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù (chưa xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/6/1999, bị bắt giữ về hành vi "Cướp tài sản công dân". Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam tại bản án số 204 ngày 03/11/1999. Đến ngày 19/6/2001, chấp hành xong hình phạt tù (đã xóa án tích); Ngày 17/11/2003, bị bắt giữ về hành vi "Trộm cắp tài sản". Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù giam tại Bản án số 02/HSST ngày 12/01/2004. Đến ngày 17/11/2004, chấp hành xong hình phạt tù (đã xóa án tích). Bị bắt tạm giam từ ngày: 07/3/2018 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Ngọc E, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 60, phường T, thành phố M, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Duy A, sinh năm 1990
Địa chỉ: Khu phố Đ, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

3. Ông Lê Xuân K, sinh năm 1986
Địa chỉ: Phường T, thị xã A, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

Người làm chứng:

1. Ông Lê Hữu M, sinh năm 1990

2. Ông Phan Thanh H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/3/2018, Phạm Đức H điều khiển xe gắn máy biển số 61F1-4444 đi từ nhà thuê tại Bình Dương đến khu vực gầm Cầu Ông Lãnh, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 mua 01 gói heroine của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất gói heroine vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe máy về nhà. Khi H điều khiển xe máy đến trước nhà số 33 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1 thì bị các anh Lê Hữu M và Phan Thanh H (là trinh sát Đội Hình sự Công an Quận 1) phát hiện thấy H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra thì phát hiện H dùng tay phải móc từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng ném xuống đường, nghi là ma túy nên Phan Thanh H liền thu giữ vật chứng (H khai nhận là Heroine để sử dụng) cùng anh Minh tiến hành bắt giữ H giao cho Công an phường Bến Nghé, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển Cơ quan điều tra Công an Quận 1 xử lý.

Ngày 15/3/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 553/KLGĐ-H như sau: 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Đức H, Lê Đức Minh, Phan Thanh H và hình dấu Công an phường Bến Nghé, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6270 gram, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Phạm Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, qua điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

* Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 gói niêm phong bên trong có 0,6270 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroine;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng;

- 01 xe gắn máy biển số 61F1-4444. Qua giám định số khung bị băm mất số, số máy mài sâu đục lại không xác định được số nguyên thủy. Qua xác minh biển số xe gắn máy 61F1-4444 do ông Nguyễn Văn Minh (Sn: 1966; HKTT: phường T, Tp M, tỉnh Bình Dương) đứng tên đăng ký sở hữu và ông M đã mất năm 2009. Qua ghi lời khai bà Trần Thị Ngọc E (là vợ ông M) được biết xe gắn máy trên được ông M bán trước khi mất nhưng không rõ người mua và thời điểm bán. Phạm Đức H khai nhận xe trên mượn của anh Nguyễn Duy A (Sinh năm 1990; cư trú: Khu phố Đ, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Dương). Qua ghi lời khai Nguyễn Duy A khai nhận xe trên mượn của anh Lê Xuân K (Sinh năm 1986; cư trú: Khu phố B, phường T, thị xã A, tỉnh Bình Dương) để sử dụng. Qua ghi lời khai anh Lê Xuân K khai nhận xe gắn máy trên là của anh K mua lại của người bạn ngoài xã hội nhưng không có làm thủ tục sang tên đổi chủ, ngày 03/3/2018 anh K cho Duy A mượn xe để sử dụng, việc H sử dụng xe máy trên đi mua ma túy anh Duy A và anh K không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 đã cho đăng báo tìm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến xe máy trên nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đức H từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù và căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền nhất định.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,6270 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroine; Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án; Đối với xe gắn máy biển số 61F1-4444 do đã bị đục số khung, số máy, không xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/3/2018, Phạm Đức H điều khiển xe gắn máy biển số 61F1-4444 đi từ nhà thuê tại Bình Dương đến khu vực gầm Cầu Ông Lãnh, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 mua 01 gói heroine của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 500.000đ và cất giấu trong túi quần. Khi H điều khiển xe máy đến trước nhà số 33 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1 thì bị các anh Lê Hữu M và Phan Thanh H (là trinh sát Đội Hình sự Công an Quận 1) kiểm tra phát hiện H dùng tay phải móc từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng ném xuống đường, nghi là ma túy nên Phan Thanh H liền thu giữ vật chứng. Sau đó H đã thừa nhận là Heroine mua mục đích để sử dụng cho bản thân nên bị Phan Thanh H và anh Minh bắt giữ H giao cho Công an xử lý.

Căn cứ kết luận giám định số 553/KLGĐ-H ngày 15/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh đã xác định gói nylon Phạm Đức H tàng trữ là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6270 gram, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Phạm Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và thừa nhận số ma túy thu giữ là của H mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai những người trực tiếp bắt giữ H cùng biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn của xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích nên được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa,

nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là các căn cứ Hội đồng xét xử xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quận 1.

Riêng đối với người đàn ông là người đã bán ma túy cho bị cáo H, do chưa xác định lai lịch địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 cần tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,6270 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroine;

- Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án;

- Đối với xe gắn máy biển số 61F1-4444 có số máy, số khung bị đục không xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Phạm Đức H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2018.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 0,6270 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroine (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 174/PNK ngày 05/6/2018 của Công an Quận 1);

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 130/PNK ngày 29/3/2018 của Công an Quận 1);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước xe gắn máy biển số 61F1-4444 (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 130/PNK ngày 29/3/2018 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án, bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người LQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền